

Số: 65 /BC-MNNH

Nam Hải, ngày 25 tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác tháng 11 và triển khai kế hoạch tháng 12
Năm học 2024-2025

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THÁNG 11

1. Về số lượng

*** Số học sinh**

TT	Nội dung	Tổng số học sinh	Mẫu giáo			Nhà trẻ
			5 Tuổi	4 Tuổi	3 Tuổi	
1	Số lớp	13	3	4	4	2
	Tăng giảm so với tháng trước	0	0	0	0	0
2	Số học sinh	343	128	95	71	49
	Tăng giảm so với tháng trước	+7		+3	+1	+3

*** CB-GV-NV**

TT	Nội dung	Số tháng trước	Số tháng này	Tăng giảm	Lý do
1	Ban giám hiệu	3	3	0	
2	Giáo viên	28	28	0	
3	Cô nuôi	7	7	0	
4	Nhân viên VP	2	2	0	
5	Lao công bảo vệ	3	3	0	
	Cộng	44	44		

2. Về chất lượng:

2.1 Công tác giáo dục trẻ.

2.1.1. Thực hiện chương trình giáo dục

- Xây dựng kế hoạch kịp thời, bám sát mục tiêu năm học
- Tổ chức các hoạt động đảm bảo nội dung chương trình theo kế hoạch đề ra.
- Xây dựng môi trường hoạt động phù hợp theo chủ đề.
- Các hoạt động đã đi vào nề nếp như: TDBS, HĐH, HĐG, trẻ có nề nếp trong hoạt động (HĐG)

*** Tồn tại**

- Chưa đặt thư mục trong phai Word
- Xác định sai động tác, phân tích vận động chưa cụ thể, chưa rõ nội dung giảng giải.
- Tổ chức hoạt động chưa hướng theo chủ đề, thiếu trò chơi chuyển tiếp, chưa lồng ghép, tích hợp.

2.1.2. Tổ chức vòng sơ khảo Hội thi vẽ tranh chủ đề “Trường học hạnh phúc- Tôn trọng quyền trẻ em”

- Nhà trường đã tổ chức vòng sơ khảo Hội thi vẽ tranh chủ đề “Trường mầm non hạnh phúc – Tôn trọng quyền trẻ em” theo đúng kế hoạch.
- Hội thi với sự tham gia của 11 lớp mẫu giáo với 60 bé tham gia, trong không khí vui tươi, phấn khởi của cô và trò. Đây cũng là cơ hội để các bé chung tay vẽ nên bức tranh về một ngôi trường đầy hạnh phúc và đầy tình yêu thương nơi các bé đang học tập.

2.1.3. Kiểm tra toàn diện 4 giáo viên.

Ưu điểm:

- Giáo viên chuẩn bị đủ đồ dùng theo kế hoạch của hoạt động
- Bố trí, lựa chọn góc chơi phù hợp, đồ dùng các góc chơi sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp làm nổi bật được chủ đề.
- Giáo viên có kỹ năng sư phạm, tác phong nhẹ nhàng, tự nhiên, gần gũi với trẻ (Đ/c Nhiều)
- Hướng dẫn các hoạt động dễ hiểu, trẻ hào hứng tích cực tham gia các hoạt động (Đ/c Thu, B.Trang)

Tồn tại:

- Bố trí sắp xếp vị trí chỗ ngồi của trẻ và bảng trưng bày bài hợp lý (Đ/c Minh Trang)
- Xử lý tình huống cần linh hoạt hơn (Đ/c Nhiều, Minh.Trang)

2.1.4. Phát động phong trào thi đua trào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam

- 100% các tổ chuyên môn phát động phong trào thi đua viết bài tâm tiêu biểu trong thực hiện chuyên đề xây dựng trường mầm non lấy trẻ LTT giai đoạn 2021-2025 và thi giáo án giỏi.

- Tổng số có: 13 bài viết tâm gương tiêu biểu và 15 giáo án giỏi

- Các bài viết đều nêu bật được các thể hiện rõ các nội dung cần học tập và đáng biểu dương. Tuy nhiên bài viết cần đi sâu vào các việc làm cụ thể

2.2 Công tác chăm sóc nuôi dưỡng

2.2.1 Triển khai tuyên truyền công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa cho trẻ tại các khối lớp.

- Nhà trường đã kịp thời triển khai các văn bản về công tác phòng chống dịch, Sốt xuất huyết... tới các đ/c giáo viên và phụ huynh học sinh. Nhà trường đã thực hiện tốt công tác phòng chống dịch, không để dịch bệnh lây lan trong nhà trường, không có ca bệnh sốt xuất huyết trong nhà trường.

- Các lớp đã trải thảm đảm bảo môi trường an toàn lớp cho các con hoạt động, một số ngày lạnh giáo viên đã chú ý trang phục của trẻ, cửa lớp, chăn cho trẻ đắp.

- Nhà trường phối hợp với Công ty TNHH thương mại dịch vụ y tế Tâm Việt và Bệnh viện Mắt kỹ thuật cao Hà Nội thực hiện dự án “Mắt sáng học đường” về khám mắt cho giáo viên, con giáo viên, trẻ có hoàn cảnh khó khăn và một số trẻ có nhu cầu. Qua thăm khám đã kịp thời phát hiện một số trẻ có bệnh về mắt như loạn thị... và thông báo cho phụ huynh học sinh để được điều trị kịp thời.

2.2.2. Kiểm tra nề nếp tổ chức giờ ăn trưa, giờ ngủ cho trẻ tại các lớp.

Ưu điểm:

Giờ vệ sinh cá nhân: Các lớp giáo viên đã nghiêm túc chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị cho trẻ thực hiện thao tác vệ sinh rửa tay, rửa mặt, ăn, ngủ... Thực hiện tổ chức cho trẻ đảm bảo rèn các kỹ năng cho trẻ. Trẻ thực hiện có nề nếp, kỹ năng rửa tay tương đối thành thục, kỹ năng rửa mặt của trẻ còn yếu.

Giờ ăn: Các lớp đã bố trí bàn ăn phù hợp đảm bảo diện tích lớp, chuẩn bị đầy đủ bàn ăn, khăn, đĩa cho trẻ.

Giờ ngủ: Các lớp chuẩn bị đầy đủ kê giường, chiếu, gối đủ cho trẻ. Trẻ ngủ tương đối có nề nếp. Có lớp đã thực hiện cho trẻ nghe nhạc trong giờ ngủ (A3)

Tồn tại:

- Giờ ăn: Giáo viên chưa chú ý giới thiệu món ăn cho trẻ. Một số trẻ không chịu ăn rau.

- Giờ ngủ: Một số lớp giáo viên vẫn còn ăn tập trung (ngày 15/11) để trẻ nghịch trong giờ ngủ (4 Tuổi), một số lớp chưa đắp chăn cho trẻ vào những ngày se lạnh.

2.2.3. Kiểm tra dây chuyền bếp ăn một chiều.

- Nhân viên thực hiện theo đúng nhiệm vụ được phân công, thực hiện dây chuyền bếp một chiều, phối hợp các ca theo dây chuyền tương đối nhịp nhàng.

- Môi trường trong và ngoài bếp đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, thùng rác vệ sinh sạch sẽ hàng ngày, không ảnh hưởng đến vệ sinh ATTP bếp ăn.

- Thực hiện kỹ năng sơ chế biến nhanh, gọn đảm bảo vệ sinh.

- Bếp ăn thực hiện lưu mẫu thức ăn đầy đủ, có tem và sổ lưu mẫu thức ăn hàng ngày đúng quy định.

- Thành phẩm đảm bảo đúng giờ.

- Thành phẩm ngon, có mùi vị hấp dẫn.

- Trẻ ăn ngon, hết xuất theo khẩu phần ăn.

Tồn tại:

- Trong quá trình sơ chế biến còn để nền nhà ướt.

- Một số đ/c chưa chú ý đến kết hợp xây dựng thực đơn kịp thời chưa có thực đơn dự kiến đảm bảo theo thời gian.

- Món ăn một số ngày bị mặn, nhạt chú ý khi nêm nếm.

2.2.4. Kiểm tra toàn diện 2 đ/c nhân viên nuôi dưỡng.

Ưu điểm:

- Xây dựng thực đơn phù hợp với trẻ theo mùa, kết hợp thực phẩm đa dạng. Định lượng Calo của trẻ và các dưỡng chất đảm bảo theo yêu cầu: NT: 611.9/651 Calo; Mẫu giáo đạt: 652.6/726 Calo.

- Phối hợp dây chuyền bếp một chiều tương đối nhịp nhàng.

- Đảm bảo môi trường bếp vệ sinh sạch sẽ, sắp xếp đồ dùng sơ chế biến gọn gàng.

+ Thực hiện kỹ năng sơ chế biến đảm bảo vệ sinh.

- Thực hiện lưu mẫu thức ăn đầy đủ đúng quy định.

- Linh hoạt trong xử lý các tình huống.

- Thành phẩm món ăn đảm bảo đúng giờ, ngon, có mùi vị hấp dẫn, đẹp mắt.

- Trẻ ăn ngon, hết xuất theo khẩu phần ăn.

Tồn tại

- Cân đối lượng thực phẩm để chế biến cho các bữa ăn còn lúng túng.

Xếp loại chung (Tốt, Khá, TB, Yếu): Tốt: 2 đ/c

2.3 Các công tác khác.

2.3.1. Viết bài tấm gương tiêu biểu” Tấm gương điển hình trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh ”

- Tổ 4 tuổi thực hiện viết bài gửi về nhà trường đúng thời gian, bài viết có minh chứng, hình ảnh cụ thể. Nhà trường gửi bài viết về PGD&ĐT đúng quy định.

2.3.2. Xây dựng môi trường ngoài trời-Phát động phụ huynh ủng hộ cây xanh, xây dựng nội dung cho trẻ hoạt động.

- Các tổ chuyên môn thực hiện việc xây dựng môi trường cây xanh khu vực dàn cây.

- Các lớp thực hiện tốt việc phát động phụ huynh ủng hộ cây xanh (Tiêu biểu khối 5 tuổi).

2.3.4. Công tác bồi dưỡng chuyên môn

- Nhà trường đã tổ chức bồi dưỡng ứng dụng công nghệ AI cho 100% giáo viên.

2.3.5. Xây trường ngoài trời:

- Trang trí cầu thang lên tầng 3: Các tổ thực hiện đúng yêu cầu, hoàn thành đảm bảo thời gian, tranh đẹp (NT,3T, 4T)

- Trồng cây khu vực mái che: Đã hoàn thành tuy nhiên, cây xanh chưa đẹp, chưa có sự đồng nhất trong các khối (cây treo trên cột cao, thấp chưa đều nhau)

2.3.6. Hoàn thiện hồ sơ phổ cập, Đón đoàn kiểm tra phổ cập

Ưu điểm:

- Các tổ tiến hành kiểm tra rà soát thông tin của trẻ theo nhiệm vụ được phân công.

- Đã phân công 2 đ/c cập nhật trẻ trên phần mềm phổ cập, rà soát các đối tượng đảm bảo.

Tồn tại:

- Đối tượng trẻ 2022 rà soát cập nhật còn ít.

II. TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH THÁNG 12

- Kiểm tra toàn diện 3 giáo viên mẫu giáo, 1 giáo viên nhà trẻ, 1 cô nuôi.

- Tổ chức cân đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng của trẻ đợt 2.

- Kiểm tra trực tuyến hồ sơ chuyên môn các lớp

- Tổ chức sân chơi với các hoạt động, trò chơi phát triển vận động cho trẻ (thực hiện Đề án “Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”)

- Nộp hồ sơ cấp hỗ trợ cho học sinh thuộc diện chính sách theo Nghị quyết 54/2019, Nghị định 81/2022, Nghị định 105/2020 học kỳ 1 năm học 2024-2025.

- Báo cáo công tác quản lý mầm non ngoài công lập.
- Báo cáo kết quả và thống kê định kỳ số liệu thực hiện nhiệm vụ học kỳ 1.
- Tổng hợp số liệu thống kê phổ cập trẻ em 5 tuổi.
- Kiểm tra công tác phòng chống rét và dịch bệnh mùa đông cho trẻ.
- Tham mưu với UBND phường Nam Hải kiểm tra các cơ sở MNNCL trên địa bàn.

- Đón đoàn kiểm tra của Sở GD&ĐT công nhận kết quả phổ cập GDMNTE5T

- Kiểm tra trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, phòng chống bạo lực học đường tại đơn vị.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT để bc;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Thị Thu Hương